



I. TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

Chọn phương án đúng nhất trong mỗi câu rồi viết vào bài làm (Từ câu 1 đến câu 23)

- Câu 1.** Nếu trình bày tiến trình lịch sử thì loại sơ đồ nào sẽ phát huy hiệu quả?
A. Sơ đồ dòng thời gian. B. Sơ đồ vòng đời.
C. Sơ đồ quy trình. D. Sơ đồ luồng dữ liệu.
- Câu 2.** Phần mềm trực tuyến <https://phet.colorado.edu> **không** có các mô phỏng về chủ đề nào?
A. Vật lí. B. Khoa học Trái Đất.
C. Địa lí. D. Hoá học.
- Câu 3.** Công nghệ kĩ thuật số có tác động tiêu cực đến quyền riêng tư như thế nào?
A. Gây nghiện Internet.
B. Gây mất ngủ.
C. Ít giao tiếp.
D. Thông tin cá nhân có thể bị rò rỉ và sử dụng bất hợp pháp.
- Câu 4.** Em hãy tìm hiểu trên Internet và cho biết phương án nào sau đây là phần mềm tạo sơ đồ tư duy?
A. Audacity. B. Freeplane. C. Yandex. D. Rhino.
- Câu 5.** Khi em thấy một quảng cáo trên YouTube, em sẽ ứng xử như thế nào?
A. Chia sẻ thông tin với người thân, bạn bè vì YouTube là một trang web nổi tiếng.
B. Báo cáo quảng cáo với YouTube vì nội dung không phù hợp với video.
C. Tìm hiểu, đánh giá chất lượng thông tin nếu có hứng thú với sản phẩm trong quảng cáo.
D. Sử dụng sản phẩm vì quảng cáo trên YouTube rất đáng tin cậy.
- Câu 6.** Việc lộ thông tin cá nhân trên Internet dẫn đến hậu quả gì?
A. Thay đổi thói quen sinh hoạt.
B. Tài khoản bị mạo danh.
C. Hình thành thói quen thích được chú ý.
D. Giảm kết nối, tương tác trực tiếp giữa người với người.
- Câu 7.** Em có thể tạo bài trình chiếu để trình bày thông tin bằng phần mềm nào?
A. Microsoft PowerPoint. B. Microsoft Word.
C. Microsoft OneNote. D. Microsoft Outlook.
- Câu 8.** Công nghệ kĩ thuật số có tác động tiêu cực đến môi trường như thế nào?
A. Nguy cơ thất nghiệp tăng. B. Tạo ra rác thải điện tử.
C. Giúp tiết kiệm thời gian di chuyển. D. Tồn hại thị lực.
- Câu 9.** Nguồn thông tin đáng tin cậy để tìm hiểu thông tin về kì thi tuyển sinh lớp 10 là
A. mạng xã hội. B. trang web của Sở Giáo dục và Đào tạo.
C. trang web của Bộ Thông tin và Truyền thông. D. thông tin từ bạn bè.
- Câu 10.** Phần mềm mô phỏng pha màu trực tuyến là
A. <https://colors.com>. B. <https://simulatecolors.com>.
C. <https://trycolors.com>. D. <https://mixcolors.com>.
- Câu 11.** Để giải quyết bài toán **Quản lí tài chính gia đình**, em nên sử dụng phần mềm nào?
A. Phần mềm máy tính. B. Phần mềm bảng tính.
C. Phần mềm tạo bài trình chiếu. D. Phần mềm soạn thảo văn bản.

Câu 12. Phát biểu nào sau đây **sai**?

A. Internet là một kho thông tin khổng lồ.

B. Cần phải quan tâm đến chất lượng thông tin khi tìm kiếm, tiếp nhận, trao đổi và sử dụng thông tin để có thể đưa ra các quyết định đúng đắn.

C. Em có thể tìm thấy nhiều thông tin trên Internet nhưng không phải thông tin nào cũng có thể sử dụng để giải quyết vấn đề.

D. Số lượng bản tin làm cho thông tin trở thành hữu ích.

Câu 13. Máy tính **không** có khả năng nào sau đây?

A. Cảm thụ văn học.

B. Kết nối toàn cầu với tốc độ cao.

C. Tính toán nhanh.

D. Lưu trữ dữ liệu với dung lượng lớn.

Câu 14. Phương án nào sau đây **không** phải là ứng dụng của máy tính trong giải trí?

A. Nghe nhạc.

B. Đọc truyện.

C. Xem phim.

D. Nấu ăn.

Câu 15. Phát biểu nào sau đây **sai**?

A. Khi chia sẻ sơ đồ tư duy hoặc bài trình chiếu để cộng tác theo thời gian thực, việc mở một kênh hội thoại để các thành viên trao đổi trong quá trình hoàn thiện sản phẩm là rất cần thiết.

B. Em không thể đính kèm trang tính vào sơ đồ tư duy.

C. Sơ đồ tư duy nên được trình bày trong một trang.

D. Để sử dụng hình ảnh, biểu đồ và video hợp lí trong trình bày thông tin, em cần chú ý đảm bảo chất lượng dữ liệu.

Câu 16. Công cụ **xác thực dữ liệu** có chức năng gì?

A. Hạn chế loại dữ liệu hoặc giá trị của dữ liệu khi nhập vào ô tính.

B. Loại bỏ dữ liệu sai khỏi bảng tính.

C. Xác thực danh tính người sử dụng phần mềm.

D. Kiểm tra độ chính xác của dữ liệu khi nhập vào ô tính.

Câu 17. Dữ liệu nhập vào cột **Khoản chi** trong hình dưới đây cần thuộc kiểu dữ liệu nào?

	A	B	C	D	E	F
1	Chi tiêu					Khoản chi
2	Ngày	Khoản chi	Nội dung	Số tiền (nghìn đồng)		Ở
3						Ăn
4						Di chuyển
5						Học tập
6						Sức khoẻ
7						Giải trí
8						Quà tặng/Từ thiện
9						Tiết kiệm
10						Khác

A. List.

B. Any value.

C. Text length.

D. Whole number.

Câu 18. Phương án nào sau đây là ứng dụng hỗ trợ và phổ biến tệ nạn trên mạng?

A. Mua sắm trực tuyến.

B. Học online.

C. Tổ chức đánh bạc trực tuyến.

D. Internet Banking.

Câu 19. Phương án nào sau đây là ứng dụng của máy tính trong lĩnh vực y tế?

A. Dự báo thời tiết.

B. Mô phỏng dòng chảy của chất lỏng.

C. Chẩn đoán bệnh.

D. Điều khiển ô tô tự động lái.

Câu 20. Tệp bảng tính có phần mở rộng là gì?

A. .xlsx.

B. .pptx.

C. .docx.

D. .xml.

Câu 21. Công nghệ kỹ thuật số có tác động tiêu cực đến sức khoẻ tinh thần của con người như thế nào?

A. Gây ra các vấn đề về cột sống.

B. Thách thức về an ninh dữ liệu.

C. Suy giảm sự sáng tạo.

D. Nguy cơ trầm cảm và lo lắng.

Câu 22. Phần mềm trực tuyến <https://physics.weber.edu/schroeder/md> giúp em làm gì?

A. Nghiên cứu và xây dựng các giải pháp giao thông nhằm giảm bớt hiện tượng tắc nghẽn giao thông trong các thành phố.

B. Chạy thử thuật toán dạng sơ đồ khối trước khi cài đặt trong ngôn ngữ lập trình.

C. Nghiên cứu chuyển động và tương tác giữa các phân tử trong những điều kiện khác nhau.

D. Mô phỏng thí nghiệm vật lí.

Câu 23. Tiêu chí nào sau đây **không** được dùng để đánh giá chất lượng thông tin?

A. Tính đầy đủ.

B. Tính cập nhật.

C. Tính sử dụng được.

D. Tính hấp dẫn.

Câu 24. Em hãy điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống để được một khẳng định đúng, sau đó viết cụm từ đó vào bài làm:

“Em có thể sử dụng bài trình chiếu và sơ đồ tư duy trong trao đổi thông tin và hợp tác theo các cách sau: Trình bày trực tiếp, chia sẻ để các thành viên khác xem đọc lập, chia sẻ để các thành viên cập nhật độc lập, chia sẻ để cộng tác theo”

Câu 25. Với mỗi phát biểu trong bảng sau, hãy chọn phương án Đúng (Đ) hoặc Sai (S) rồi viết đáp án (Ví dụ: 1Đ, 2S, ...) vào bài làm:

STT	Nội dung	Đúng	Sai
1	Trong hộp thoại Data Validation, Whole number là kiểu dữ liệu số nguyên		
2	Trong hộp thoại Data Validation, thẻ Input Message để nhập thông báo lỗi		
3	Trong hộp thoại Data Validation, List là kiểu danh sách		
4	Trong hộp thoại Data Validation, Decimal là kiểu dữ liệu số nguyên		

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 26. (1 điểm) Liệt kê các tiêu chí để đánh giá chất lượng thông tin?

Câu 27. (1 điểm) Em hãy nêu mục đích của việc sử dụng công cụ xác thực dữ liệu?

Câu 28. (0,5 điểm) Bạn An khoe với em rằng bạn làm bài tập bằng cách sử dụng trí tuệ nhân tạo nên rất nhanh. Quan điểm của em về việc này như thế nào?

Câu 29. (0,5 điểm) Hình dưới đây là thông tin xác thực dữ liệu đối với cột Số tiền trong bảng tính lưu “thông tin chi tiêu của gia đình”. Khi đó, dữ liệu nhập vào các ô của cột Số tiền cần thỏa mãn điều kiện gì?

The screenshot shows the 'Data Validation' dialog box with the following settings:

- Settings tab selected.
- Validation criteria: Allow: Whole number, Ignore blank checked.
- Data: between.
- Minimum: 20.
- Maximum: 50.
- Apply these changes to all other cells with the same settings: unchecked.
- Buttons: Clear All, OK, Cancel.

-----HẾT-----

Chúc các con thi tốt!